

Bản án số: 307 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 20 – 9 – 2017

“V/v ly hôn giữa
chị T và anh Ph”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ T, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Anh Đoan
2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Trương Phú Phong – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú T, tỉnh An Giang.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 202/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2017/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Hoàng T – Sinh năm 1984 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 7, ấp An H, xã Mỹ A, huyện Mang Th, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Anh Lý Anh Ph – Sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Bình Q, xã Bình Thạnh Đ, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/6/2017 và trong quá trình giải quyết chị Võ Thị Hoàng T trình bày:

- Quan hệ hôn nhân: Năm 2013 chị và anh Lý Anh Ph tìm hiểu về tình cảm và đồng ý tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn số 72 ngày 23/9/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ A, huyện Mang Th, tỉnh Vĩnh Long. Tháng 5/2015 (sau khi sinh con được 5 tháng tuổi) thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, nhiều lần anh Ph hành hung chị, do không chịu đựng nổi, từ tháng 02/2016 đến nay chị ly thân với anh Ph. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ph.

Tại văn bản ngày 12/8/2017 anh Lý Anh Ph trình bày như trình bày trên của chị T, nay chị T xin ly hôn anh đồng ý.

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Lý Kim Ph, sinh ngày 23/12/2014 chị T đang nuôi, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng. Anh Ph đồng ý giao con cho chị T trực tiếp nuôi.

- Về chia tài sản và nợ phải thu, phải trả: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Võ Thị Hoàng T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lý Anh Ph, Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Võ Thị Hoàng T và anh Lý Anh Ph đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị T, anh Ph.

[2] Hôn nhân của chị T và anh Ph là hợp pháp, vì anh chị có đăng ký kết hôn. Xét tình trạng hôn nhân của anh chị thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, có thời gian ly thân từ tháng 02/2016 đến nay, trong thời gian dài ly thân anh, chị cũng không có hàn gắn. Qua đó cho thấy mâu thuẫn của chị T và anh Ph trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T yêu cầu ly hôn và anh Ph cũng đồng ý. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình yêu cầu xin ly hôn của chị T là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận cho ly hôn giữa chị Võ Thị Hoàng T và anh Lý Anh Ph.

[3] Về nuôi con chung: Chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Lý Kim Ph đang sống với chị T, anh Ph đồng ý giao con cho chị T nuôi. Căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T được trực tiếp nuôi cháu Ph và chị không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng, nên anh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Căn cứ khoản 3 Điều 82, Điều 83, 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình anh Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, vì lợi ích của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về chia tài sản: Không có, nên Tòa án không đề cập.

[6] Về nợ phải thu, phải trả: Ghi nhận hai bên xác định không có nợ, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì hai bên phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

[7] Về án phí sơ thẩm, căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82, Điều 83, 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Võ Thị Hoàng T và anh Lý Anh Ph.

2. Về nuôi con chung:

2.1 Giao con chung Lý Kim Ph, sinh ngày 23/12/2014 cho chị Võ Thị Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng, hiện nay chị T đang nuôi. Anh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Anh Lý Anh Ph không trực tiếp nuôi con, nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về chia tài sản: Không có.

Về nợ phải thu, phải trả: Ghi nhận hai bên xác định không có nợ, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì hai bên phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Võ Thị Hoàng T phải chịu 300.000đ được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tiền số 0016029 ngày 05/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Kim Phương